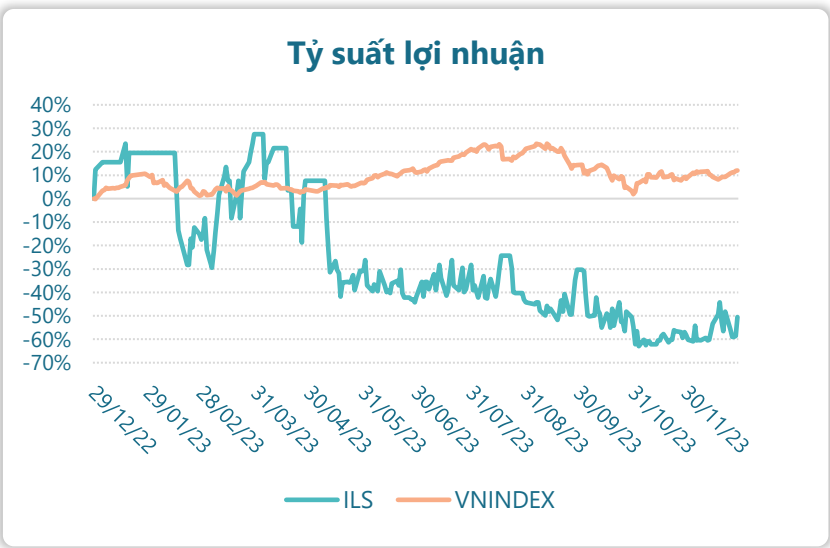
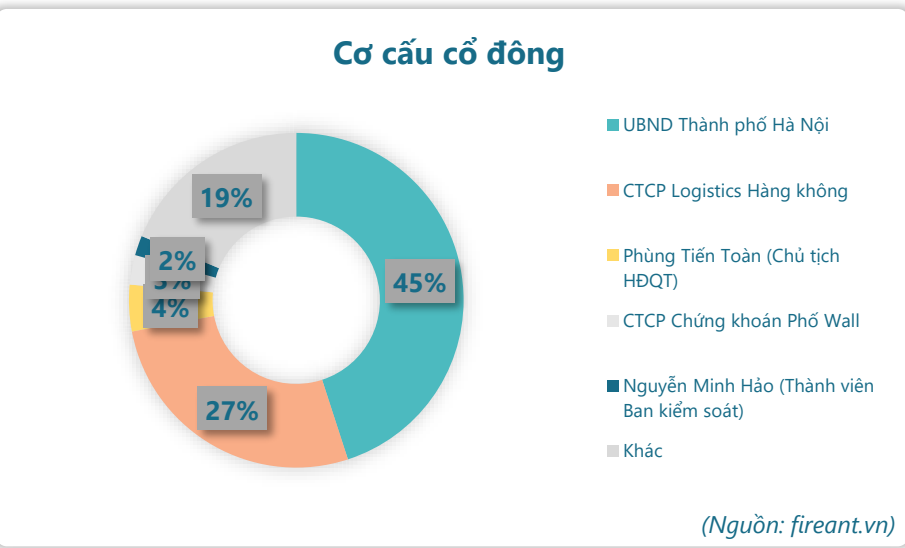
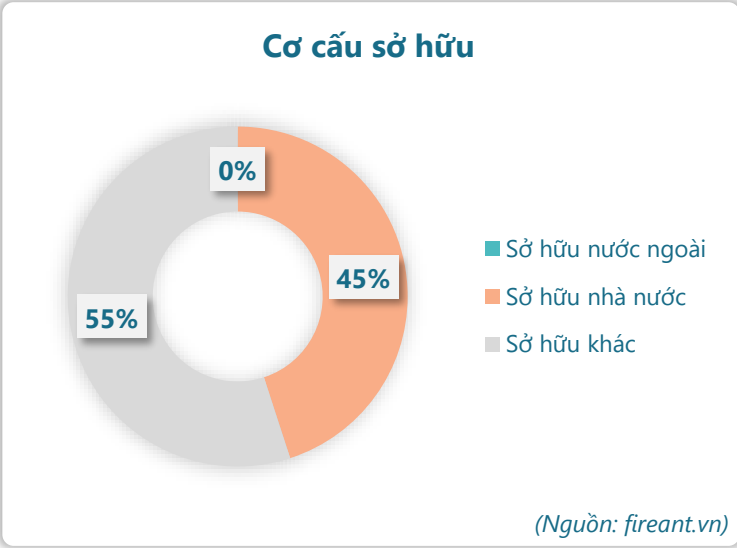
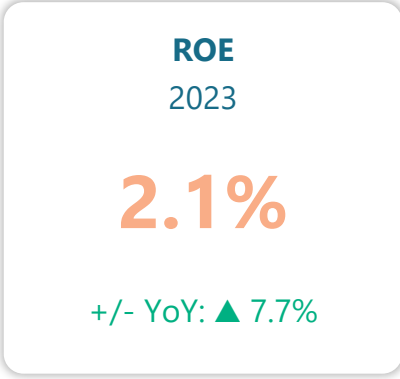
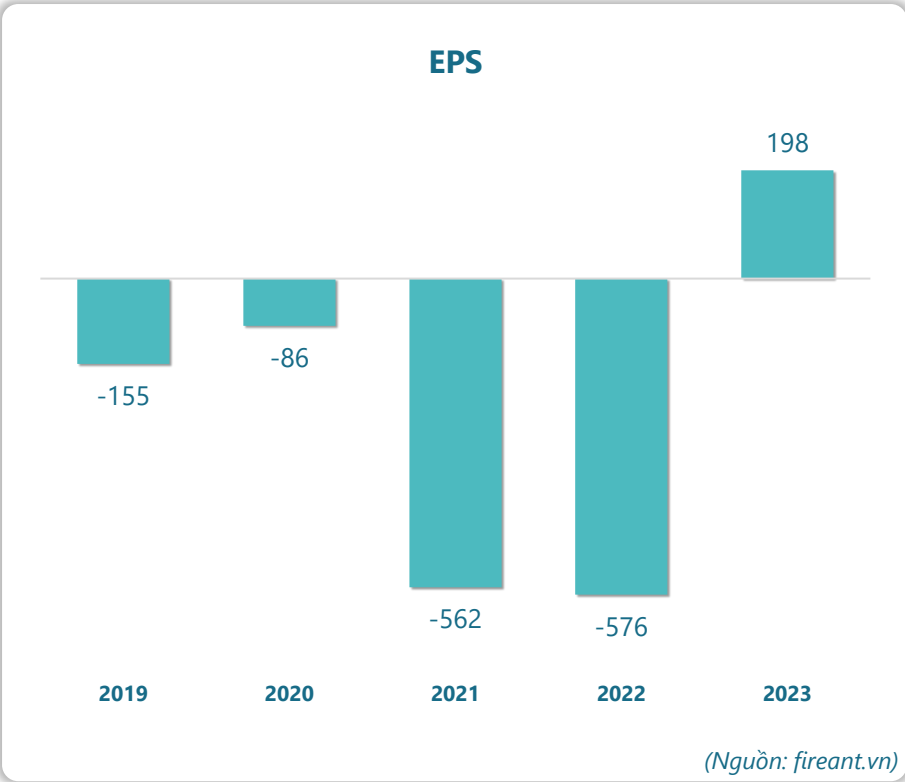
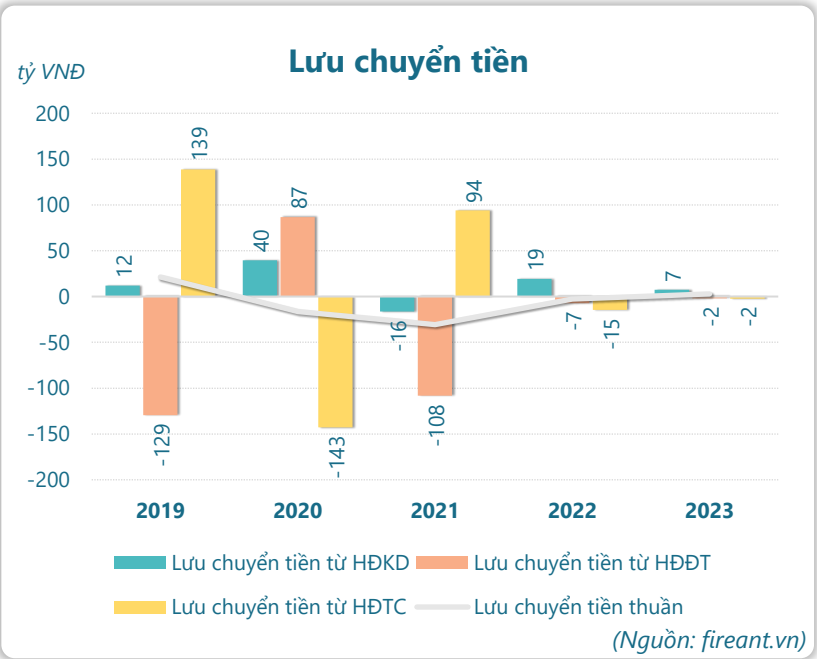
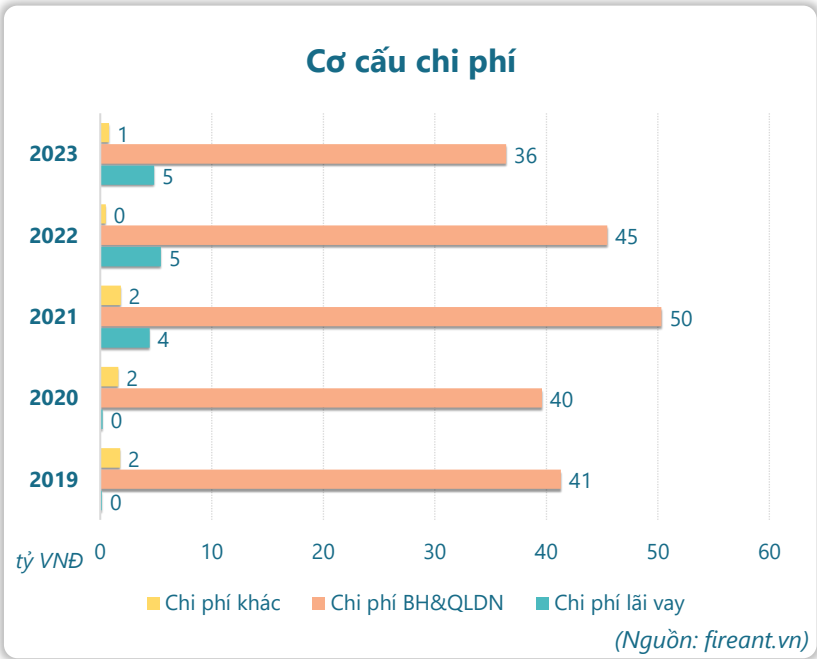
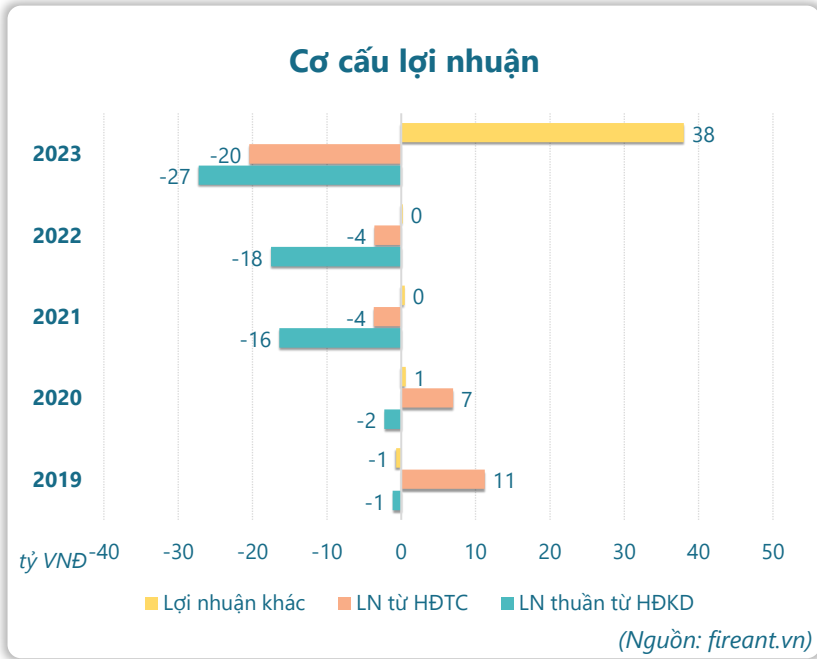
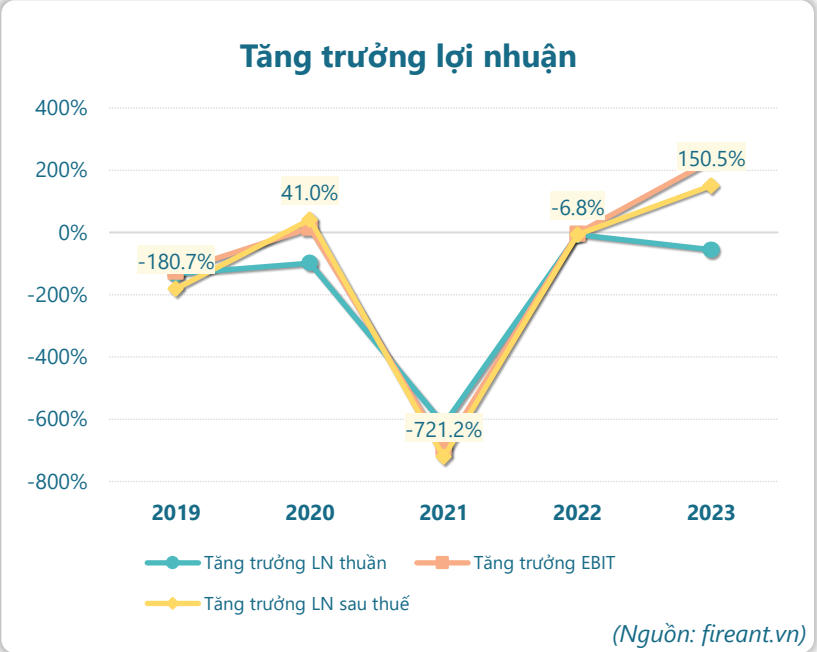
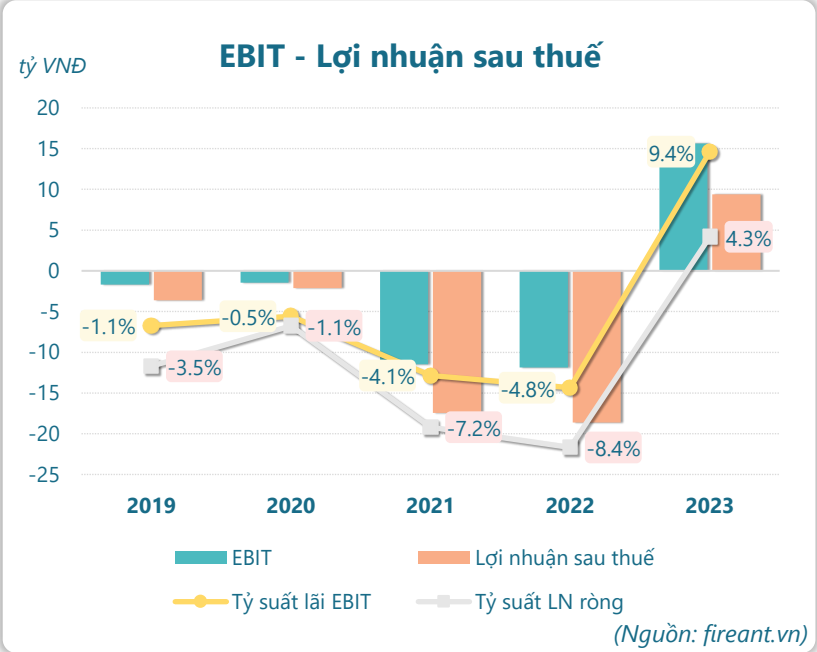
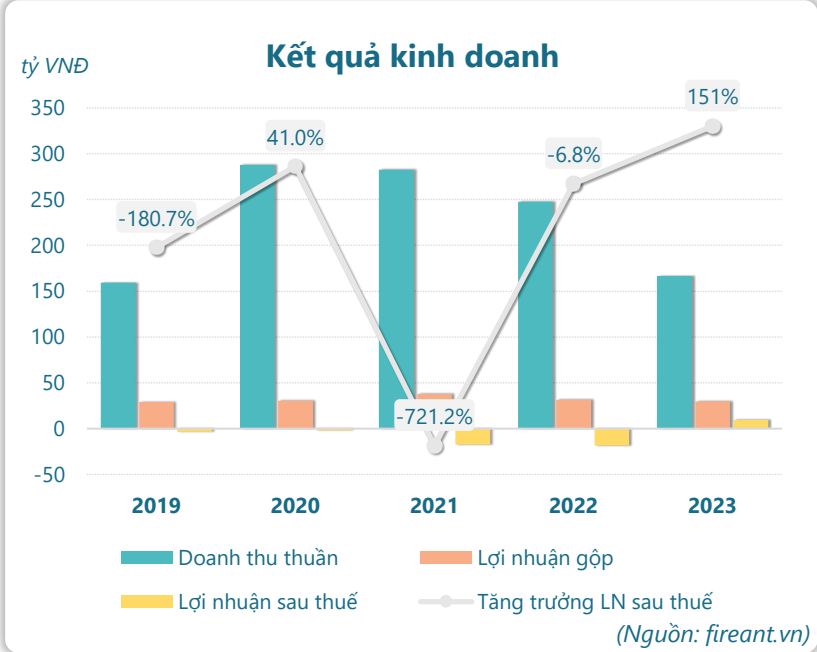


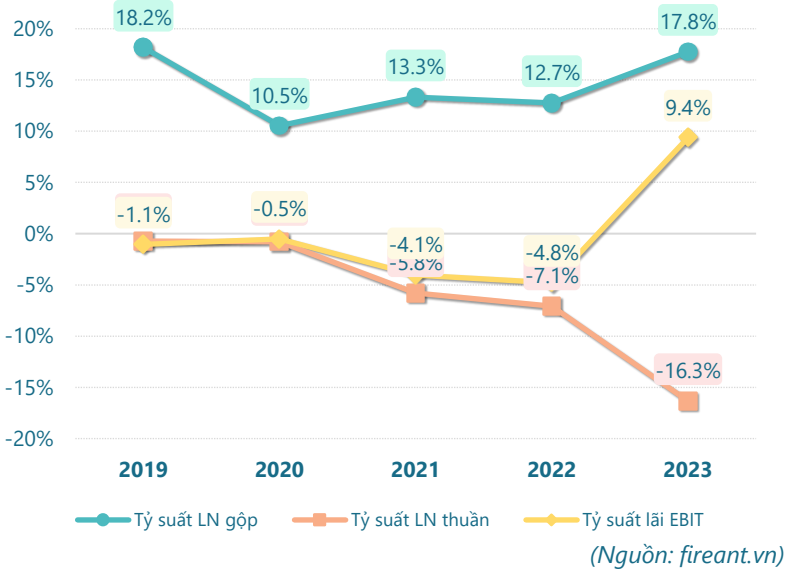
Ngày	12,400 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	26.5%	-1.6%	-23.5%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	9,300 - 32,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	446
Số lượng CPLH (CP)	36,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	4,620
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.08
EPS	198
P/E	62.8

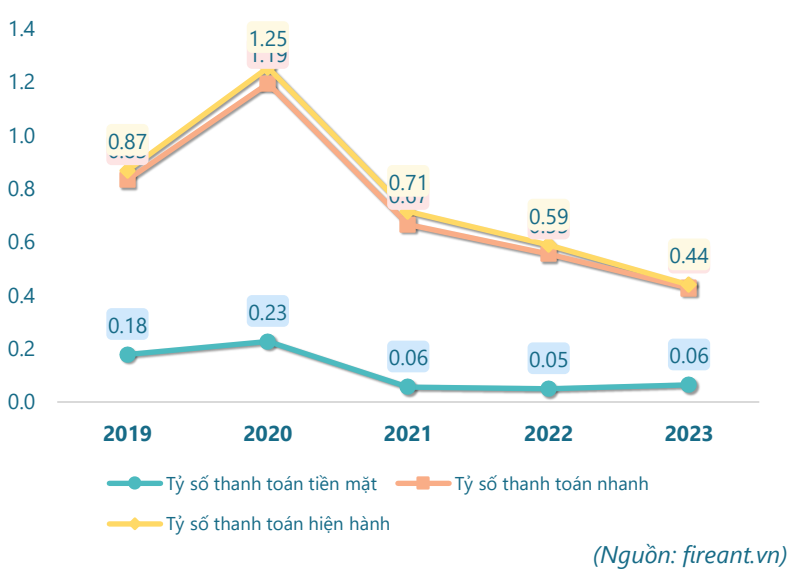




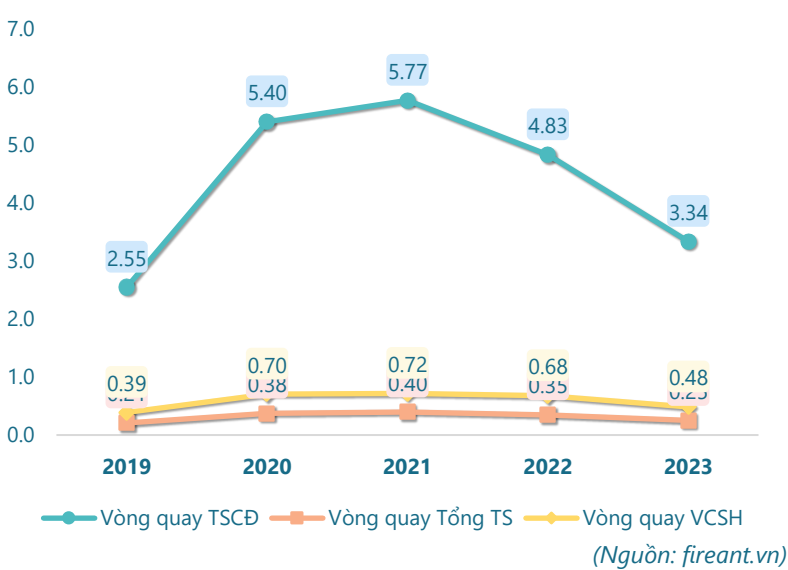
Tỷ suất lợi nhuận



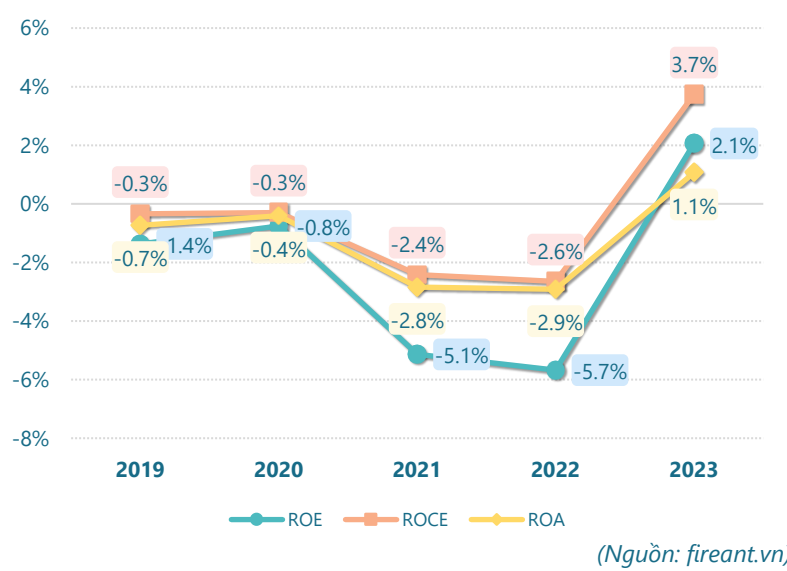
Chỉ số thanh khoản



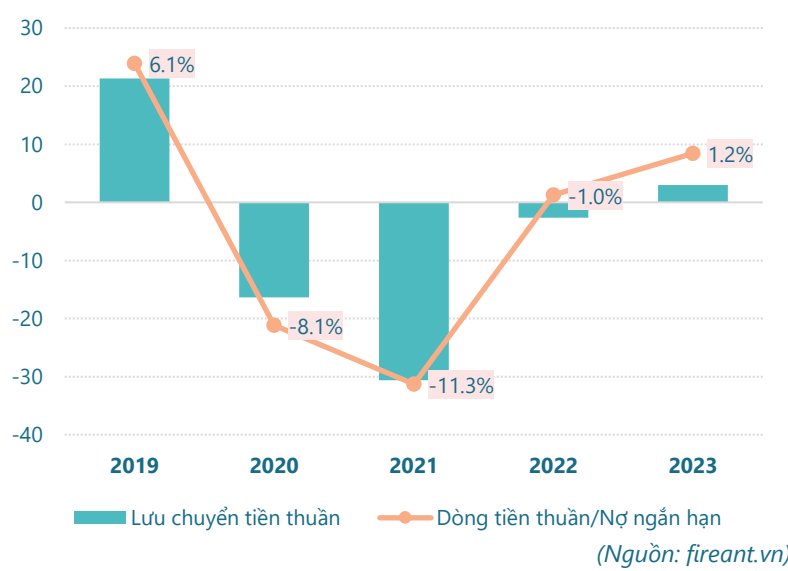
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

